

Số: 11 /KH- THCSMTH

Na Sang, ngày 15 tháng 01 năm 2026

**KẾ HOẠCH, NỘI DUNG HỌP PHỤ HUYNH CUỐI KỲ I
NĂM HỌC 2025 – 2026**

I. MỤC TIÊU:

- Phụ huynh hiểu được kế hoạch và nhiệm vụ năm học của nhà trường.
- Phụ huynh nắm được các quy định của nhà trường đối với học sinh.
- Phụ huynh hiểu được các chế độ chính sách của Đảng và Nhà nước đối với học sinh.
- Thống nhất với phụ huynh về việc xây dựng các khoản đóng góp tự nguyện cho giáo dục năm học 2025 - 2026, việc tổ chức cuộc sống của học sinh bán trú tại trường.

- Bầu ban đại diện cha mẹ học sinh.

II. THỜI GIAN VÀ HÌNH THỨC TỔ CHỨC

1. Thời gian: Từ 7.30' đến 10h00', ngày 16/01/2026(thứ 6).

2. Hình thức:

- + Từ 7.30 phút đến 8.15 phút tổ chức họp toàn trường.
- + Từ 8.15 phút đến 10.00 họp phụ huynh lớp các lớp riêng.

3. Địa điểm:

- Họp chung toàn trường: Tại sân trường
- Họp riêng: Tại lớp học.

III. THÀNH PHẦN:

BGH + thư ký Hội đồng nhà trường + GV chủ nhiệm

III. NỘI DUNG

NỘI DUNG 1: HỌP CHUNG TOÀN TRƯỜNG:

BÁO CÁO TÓM TẮT KẾT QUẢ HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025-2026 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ HỌC KỲ II NĂM HỌC 2025 - 2026.

I. Báo cáo tóm tắt kết quả học Kỳ I năm học năm học 2025-2026

1. Thuận lợi, khó khăn:

a. Thuận lợi:

- Được sự quan tâm của Đảng, nhà nước, các cấp các ngành và toàn xã hội tới sự nghiệp giáo dục, đặc biệt là giáo dục miền núi. Có chế độ chính sách ưu đãi học sinh, tạo điều kiện cho học sinh có điều kiện học tập như chế độ hỗ trợ chi phí học tập, miễn học phí cho đối tượng H/S mồ côi cả cha lẫn mẹ, H/S con hộ nghèo, chế độ cho học sinh KT, chế độ giảm học phí cho H/S dân tộc có HK ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, chế độ hỗ trợ tiền ăn và gạo cho học sinh bán trú.

- Trường luôn nhận được sự quan tâm và chỉ đạo sát sao của cấp ủy Đảng, Chính quyền địa phương, sự phối hợp của các trường Tiểu học, Mầm non đóng trên địa bàn.

- Đội ngũ giáo viên trẻ, có trình độ, có năng lực, có tinh thần đoàn kết, có ý thức tổ chức, kỷ luật, có trách nhiệm, yêu nghề, mến trẻ có nhiều năm công tác làm quen với đối tượng học sinh các dân tộc trong xã.

- Cơ sở vật chất của nhà trường phục vụ cho dạy học và phục vụ học sinh nội trú tương đối đảm bảo.

- Đa đa số học sinh ngoan ngoãn có tinh thần đoàn kết giữa các dân tộc trong và ngoài nhà trường, chấp hành khá tốt nội quy nhà trường.

- Hội cha mẹ HS, chính quyền địa phương quan tâm phối hợp trong việc huy động HS ra lớp.

b. Khó khăn

- Một số cơ sở hạ tầng chưa đáp ứng được trường chuẩn Quốc gia, phòng làm việc của tổ chuyên môn tạm, phòng phó hiệu trưởng còn thiếu, phòng ngoại ngữ chưa có.

- Đời sống nhân dân còn gặp nhiều khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo chiếm gần trên 50%, trong xã vẫn còn tệ nạn tảo hôn, điều này ảnh hưởng lớn đến việc duy trì số lượng học sinh, và nâng cao chất lượng giáo dục.

- Đầu vào của học sinh chưa đồng đều, một số học sinh trình độ nhận thức còn yếu nên ảnh hưởng lớn tới việc tiếp thu kiến thức và nâng cao chất lượng.

3. Quy mô học sinh và đội ngũ

Khối lớp	Số lớp	TS học sinh	Nữ	Dân tộc	Tỷ lệ HS/lớp	So với cùng kỳ năm 2024-2025 (Tăng /giảm)		So với kế hoạch giao (Tăng /giảm)	
						Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
Lớp 6	3	132	63	131	44	0	-1	0	+2
Lớp 7	3	135	58	135	45	0	+3	0	+1
Lớp 8	3	126	58	126	142	0	+7	0	- 3
Lớp 9	3	108	49	107	36	0	+2	0	-3
Cộng	12	501	228	484	41,8	0	11	0	-3

Số HS giảm so với đầu năm học 03 HS(Ly A Chung lớp 6A1; Ly A Long lớp 8A2 chuyển đến trường; Vàng Thị Phương chuyển đến trường PTDTBT THCS Huổi Lèng)

Số học sinh đi học không chuyên cần: 02 học sinh(Dia lớp 9A2; Đăng lớp 7A2).

*** Đội ngũ:**

Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên hiện có: 33, trong đó: Cán bộ quản lý hiện có 03 người; Giáo viên hiện có 26 người; Nhân viên hiện có 04 người, bằng với năm học trước. Thiếu nhân viên thiết bị, thư viện; (Giảm 02 đồng chí giáo viên điều động chuyển sang trường(Đc Nhung; Hưng).

4. Cơ sở vật chất:

- Tổng số phòng học hiện có: 15, chia ra; số phòng kiên cố 12, bán kiên cố 03; trong đó có: 12 phòng học thông thường; 06 phòng học bộ môn.

- Phòng công vụ hiện có 0, chưa đáp ứng nhu cầu của cán bộ, giáo viên, nhân viên. Phòng nội trú hiện có 20, chia ra; số phòng kiên cố 4, số phòng bán kiên cố 13, phòng tạm 03, đáp ứng 100% nhu cầu của học sinh.

- Nhà trường có nước sử dụng hợp vệ sinh và có nhà vệ sinh đạt chuẩn.

5. Công tác chuyên môn

5.1. Công tác Bồi dưỡng học sinh giỏi

- Nhà trường giao cho giáo viên bộ dạy môn lựa chọn và học sinh giỏi khối từ lớp 9 các môn văn hóa và Olympic lớp 6 đến lớp 8, tiếng Anh IOE trên Internet.

Giáo viên dạy bồi dưỡng HS giỏi xây dựng kế hoạch được nhà trường phê duyệt và phải có giáo án trước khi lên lớp.

GV đã lựa chọn nội dung, phương pháp bồi dưỡng tốt nhất để bồi dưỡng HS đạt kết quả cao nhất.

Kết quả:

+ Cuộc thi vẽ tranh chủ đề “Chung tay bảo vệ rừng và môi trường vì tương lai xanh” và lựa chọn 03 SP dự thi. Kết quả đạt 01 giải nhì, 02 giải KK.

+ Tham gia ĐHTDĐT xã Na Sang lần thứ 1 cùng liên trường MTH. Kết quả đạt 5 giải trong đó (nhất: Tung còn; nhì môn kéo co; ba: đôi nữ pickleball; giải 3 đẩy gậy; 1 giải phong cách bóng chuyền hơi nam).

+ Tổ chức thi văn nghệ cấp trường: 12 giải (01 nhất; 01 nhì; 01 ba và 9KK).

+ Lựa chọn 18 HS tham gia khảo sát thi cấp xã các môn văn hóa. Kết quả 1/18 HS được tham gia ôn thi cấp tỉnh và đạt giải Ba môn Ngữ Văn (Em Lồng lớp 9A2); Tổ chức thi IOE tiếng Anh trên Internet cấp trường: 4/7 HS đạt giải (Bảo Nam 7A1); Lò Nam; Minh; Huy lớp 6A1).

+ Lựa chọn 01 SP KHKT và 01 SP AI tham gia thi cấp xã.

5.2. Phụ đạo học sinh yếu:

- Giáo viên bộ môn lập danh sách học sinh yếu kém đối với môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh và một số môn khác. Trên cơ sở đó Đ/c Phó Hiệu trưởng phân công giáo viên có khả năng sư phạm, trình độ chuyên môn tốt, nhiệt tình, kiên trì để phụ đạo hs yếu kém

Các môn học khác có hs yếu phụ đạo HS ngay trong giờ học, giờ truy bài

- Giao cho Đ/c Phó hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác phụ đạo hs yếu:

+ Tổ chức thực hiện kế hoạch phụ đạo, phân công giáo viên dạy.

+ Trực tiếp theo dõi, kiểm tra công tác phụ đạo hs yếu.

+ Chỉ đạo cho GV kiểm tra chất lượng thường xuyên và báo cáo kết quả kịp thời, đồng thời có giải pháp phù hợp để nâng cao chất lượng.

- Tổ chuyên môn: Theo dõi kết quả tiến bộ của hs yếu ở các môn học qua từng học kỳ, có giải pháp hỗ trợ gv phụ đạo học sinh yếu

- Đối với giáo viên phụ đạo hs yếu:
- + Lập danh sách hs yếu do mình phụ trách, theo dõi sự tiến bộ của các em từ ý thức và kết quả học tập trong các giờ học.
- + Có trách nhiệm phối hợp với giáo viên chủ nhiệm và gia đình học sinh thường xuyên động viên, khuyến khích các em học sinh tạo sự cố gắng thực sự trong học tập và rèn luyện ý thức đạo đức, nhằm kịp thời khắc phục tình trạng học sinh yếu kém, lười học tập...
- Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn theo dõi sát, hướng dẫn phương pháp học tập, tổ chức truy bài đầu giờ, phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh để giúp đỡ học sinh yếu kém tiến bộ; thực hiện đôi bạn cùng tiến, nhóm bạn học tập...
- Thời gian thực hiện: Trong các tiết học, các giờ truy bài...

5.3. Chất lượng 02 mặt giáo dục

4. Kết quả, chất lượng giáo dục học kì I, năm học 2025-2026:

Lớp	Sĩ số	Nữ	DT	Nữ DT	Kết quả học tập				Kết quả rèn luyện			
					Tốt	Khá	Đạt	Chưa Đạt	Tốt	Khá	Đạt	Chưa Đạt
					SL	SL	SL	SL	SL	SL	SL	SL
T.tr	501	229	497	228	32	165	302	2	365	112	22	2
T.lệ		45.7	99.2	45.5	6.4	32.9	60.3	0.4	72.9	22.4	4.4	0.4
TS	132	63	131	63	8	37	86	1	95	35	2	0
6A1	45	17	44	17	7	28	10	0	40	5	0	0
6A2	43	23	43	23	1	7	35	0	18	25	0	0
6A3	44	23	44	23	0	2	41	1	37	5	2	0
Tổng	135	59	135	59	6	44	84	1	98	28	7	2
7A1	45	26	45	26	6	34	5	0	40	5	0	0
7A2	45	16	45	16	0	2	42	1	28	14	1	2
7A3	45	17	45	17	0	8	37	0	30	9	6	0
Tổng	126	58	124	57	7	38	81	0	96	23	7	0
8A1	41	31	41	31	7	28	6	0	39	2	0	0
8A2	43	16	41	15	0	4	39	0	27	13	3	0
8A3	42	11	42	11	0	6	36	0	30	8	4	0
Tổng	108	49	107	49	11	46	51	0	76	26	6	0
9A1	37	26	36	26	11	24	2	0	34	3	0	0
9A2	35	13	35	13	0	9	26	0	20	11	4	0
9A3	36	10	36	10	0	13	23	0	22	12	2	0

Chất lượng 02 mặt giáo dục chưa đạt so với nghị quyết đề ra.

5.4. Các cuộc thi khác:

Nhà trường tổ chức phát động các cuộc thi do các cấp tổ chức, giao chỉ tiêu cho các tổ, giáo viên.

Kết quả:

- + Cuộc thi vẽ tranh chủ đề “Chung tay bảo vệ rừng và môi trường vì tương lai xanh” và lựa chọn 03 SP dự thi. Kết quả đạt 01 giải nhì, 02 giải KK.
- + Tham gia ĐHTDĐT xã Na Sang lần thứ 1 cùng liên trường MTH. Kết quả đạt 5 giải trong đó (nhất: Tung còn; nhì môn kéo co; ba: đôi nữ pickleball; giải 3 đẩy gậy; 1 giải phong cách bóng chuyền hơi nam).
- + Tổ chức thi văn nghệ cấp trường: 12 giải (01 nhất; 01 nhì; 01 ba và 9KK).
- + Lựa chọn 18 HS tham gia khảo sát thi cấp xã các môn văn hóa. Kết quả 1/18 HS được tham gia ôn thi cấp tỉnh và đạt giải Ba môn Ngữ Văn (Em Lòng lớp 9A2); Tổ chức thi IOE tiếng Anh trên Internet cấp trường: 4/7 HS đạt giải (Bảo Nam 7A1); Lò Nam; Minh; Huy lớp 6A1).
- + Lựa chọn 01 SP KHKT và 01 SP AI tham gia thi cấp xã.

Tồn tại; Chưa đạt nghị quyết đề ra có 01 SP tham gia thi cấp tỉnh(KHKT);

6.Chất lượng đội ngũ

Kết quả xếp loại hồ sơ: Xếp loại tốt: 24/24 bộ; khá: 0 bộ;

Giảng dạy: Xếp loại giỏi: 22/24 đồng chí trong đó cấp trường 22 đồng chí trong đó cấp huyện 14 đồng chí; cấp tỉnh: 01 đồng chí.

7. Phổ cập, trường chuẩn Quốc gia, kiểm định chất lượng

Duy trì và nâng cao tiêu chí của trường chuẩn Quốc gia Mức độ 1, kiểm định chất lượng Mức độ II, chuẩn phổ cập GDTHCS Mức độ III.

- Tổng số trẻ hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học năm qua vào học lớp 6: 129/129, tỉ lệ 100%. Tổng số trẻ 11-14 tuổi học THCS 500/501, tỉ lệ 99,8.

- Tổng số thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi từ 15-18 tốt nghiệp THCS 427/441, tỉ lệ 96,8%.

- Tổng số thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi từ 15-18 đã và đang học chương trình GDPT hoặc GDTX cấp THPT và tương đương 328/441, tỉ lệ 74,4%.

- Tổng số trẻ khuyết tật trong độ tuổi từ 11-15 tuổi trên địa bàn có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục 1/1, tỉ lệ 100%.

Duy trì PCGDTHCS mức độ 3 và trường chuẩn quốc gia mức độ 1.

8.Công tác nội trú và chế độ chính sách của CBGV, HS

Các chính sách của học sinh thực hiện chi trả đầy đủ, kịp thời đúng đối tượng.

Chế độ HS bán trú 1/HS được hỗ trợ tiền ăn 936.000 đồng; gạo 15 kg; hỗ trợ chi phí học tập 150.000 đồng/tháng; miễn giảm học phí 10.000 đồng/1 tháng...

Nhà trường sử dụng nguồn kinh phí nhà nước hỗ trợ để nấu ăn cho HS nội trú, bảo

đảm đúng số lượng, định mức theo định. Công tác vệ sinh an toàn thực phẩm bảo đảm.

9. Công tác XHH, xây dựng cơ sở vật chất

Nhà trường đã thành lập HĐ đánh giá thực trạng cơ sở vật chất và từ đó dự trù các hạng mục công trình để tu sửa chữa. Trường đã xây dựng tờ trình và Phòng Văn hóa - Xã hội phê duyệt đồng ý chủ trương vận động tài trợ của các tổ chức cá nhân tự nguyện. Hiện tại chưa vận động được nguồn kinh phí để tu sửa cơ sở vật chất, tôn tạo cảnh quan, tuy nhiên nhà trường kêu gọi được các tổ chức cá nhân ủng hộ cho các em HS có hoàn cảnh khó khăn, tổng trị giá là 33.000.000 đồng. Cụ thể mạnh thường quân(Phụng Đức và Nguyễn Thị Kim Thư), hỗ trợ 7 em HS, trị giá 14.500.000 đồng và TW đoàn tặng 10 chiếc xe đạp, 10 áo ấm, trị giá 16.500.000 đồng; 01 em HS được nhận con nuôi Biên Phòng được hỗ trợ 2.000.000 đồng

10. Công tác thi đua, khen thưởng

10.1. Chính quyền:

a. Tập thể:

Xếp loại thi đua của các lớp: Khối A1: Nhất: 8A1; Nhì: 9A1; Ba: 7A1; Tư: 6A1; khối A2; A3: Nhất: 6A3; Nhì: 6A1; Ba: 8A2; Tư: 8A3; năm: 7A3; Sáu: 9A3; Bảy: 7A2; Tám: 9A2.

b. Cá nhân:

Xếp loại xếp loại CBGV, NV: Tổng số 33/33 được xếp loại.(3 CBQL; 30 giáo viên; 3 nhân viên); Xếp loại thi đua: HTSXNV: 7; HTTNV: 26; HTNV: 0 đồng chí.

11.4. Chi bộ

Chi bộ đề nghị xếp loại HTXS NV.

Đề nghị 5 đc đảng viên HTXS NV; 17 đảng viên HTTNV.

***Phương hướng nhiệm vụ trọng tâm học kỳ II:**

1. Tăng cường triển khai có hiệu quả các cuộc vận động các phong trào thi đua từng bước nâng cao chất lượng hiệu quả Giáo dục và đào tạo, văn hóa đời sống kỷ cương nề nếp các phong trào văn hóa văn nghệ, TDTT Tổ chức tốt các phong trào thi đua các cuộc vận động trong năm học, làm tốt công tác giáo dục tư tưởng chính trị cho CB,GV,NV và HS.

2. Tiếp tục thực hiện tốt và có các giải pháp hữu hiệu trong việc huy động sĩ số học sinh ra lớp, nâng dần tỷ lệ học sinh đi học chuyên cần.

3. Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị dạy học bảo quản tốt và sử dụng có hiệu quả CSVC và thiết bị hiện có. Tăng cường khai thác hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, các phần mềm quản lý học tập, phần mềm phổ cập, phần mềm dạy học, ứng dụng CNTT AI, năng lực số, và chuyển đổi số trong quản lý và giảng dạy ...

Tổ chức tham gia tốt các hội thi: hội thi chọn học sinh giỏi olympic cấp trường , IOE tiếng Anh trên mạng và lựa chọn, bồi dưỡng tham gia các cấp.

4. Triển khai các giải pháp cụ thể nhằm tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tiếp tục thực hiện quả đổi mới phương pháp dạy học đổi mới kiểm tra đánh giá, theo định hướng phát triển năng lực học sinh và dạy học sát đối tượng thực hiện nâng cao chất lượng hiệu quả giáo dục và đào tạo, tiếp tục thực hiện kỷ cương, nề nếp trong nhà trường, đẩy mạnh phong trào văn nghệ TDTT góp phần giữ vững trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1, kiểm định chất lượng GD cấp độ 2 và phổ cập GDTHCS Mức độ 3.

5. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các câu lạc bộ; GD Steam; HĐNGLL, hướng nghiệp, giáo dục giá trị, kỹ năng sống cho học sinh.

6. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo đánh giá cán bộ quản lý theo chuẩn hiệu trưởng và GV theo chuẩn nghề nghiệp.

7. Thực hiện tốt chế độ chính sách cho cán bộ giáo viên nhân viên và học sinh đặc biệt là học sinh bán trú, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, xây dựng khu ;

8. Thực hiện tốt ứng dụng CNTT và chuyển đổi số; sử dụng học bạ; HS điện tử.

9. Thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh.

*** Các chế độ đối với học sinh:**

- Chế độ chi phí học tập:

+ Học sinh khu vực III được hưởng chế độ hỗ trợ chi phí học tập 150.000/1tháng. số tiền này mua SGK, vở ghi, dụng cụ học tập, quần áo phục vụ cho học sinh đi học và học sinh được miễn đóng học phí.

- Chế độ bán trú:

+ Học sinh bán trú được hỗ trợ tiền ăn 936.000/ tháng chia cho 22 ngày ăn. Học sinh sẽ được trả lại tiền ăn thừa những ngày nghỉ tết, nghỉ lễ và ốm đau có lý do.

+ Được hỗ trợ 1 tháng 15 kg gạo, gạo còn dư nhà trường trả lại cho các em vào cuối năm học.

III. Các giải pháp:

Để đạt được các chỉ tiêu trên:

*** Đối với nhà trường:**

Đối với giáo viên bộ môn: Luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công tác chuyên môn. GV chuẩn bị tốt giáo án và giảng dạy trên lớp. Dạy học tốt theo sự phân hoá học sinh. Thực hiện nghiêm túc có hiệu quả trong đánh giá kết quả học tập. Tìm tòi, tự học và học hỏi đồng nghiệp có kinh nghiệm bồi dưỡng học sinh giỏi. Căn cứ vào chương trình, cấu trúc đề thi và nội dung bồi dưỡng HS giỏi, đề lên kế hoạch bồi dưỡng HSG từ lớp 6 đến lớp 9. Giao cụ thể chất lượng HS cho từng tổ chuyên môn và giáo viên bộ môn, động viên khích lệ học sinh, giáo viên, tạo cho các em yêu thích môn học. Phối kết hợp tốt với giáo viên chủ nhiệm. Tạo điều kiện cho giáo viên về thời gian như giảm tiết, giảm việc và tạo điều kiện cơ sở vật chất phòng làm việc, máy tính, mạng Internet để giáo viên có điều kiện làm việc tại trường.

Đối với giáo viên chủ nhiệm lớp: Quan tâm tới lớp. Thường xuyên thông tin 2 chiều giữa GVCN với CMHS, thông báo để gia đình tạo mọi điều kiện cho H/S tham gia đủ các buổi học bồi dưỡng, phụ đạo. Thực hiện tốt học 2 buổi/ngày. Xây dựng đôi bạn cùng tiến để giúp nhau học tập

Đối với Ban giám hiệu: Chỉ đạo thực hiện tốt đổi mới phương pháp dạy học; bố trí giáo viên có năng lực chuyên môn chịu trách nhiệm bồi dưỡng HSG. Phân công hợp lý trong giảng dạy để GV có nhiều thời gian nghiên cứu, chuẩn bị chu đáo nội dung bồi dưỡng, phụ đạo. Tạo điều kiện cho giáo viên về thời gian, có đủ cơ sở vật chất để giáo viên có điều kiện làm việc tại trường và dành nhiều thời gian về chuyên môn để nâng cao hiệu quả chất lượng giáo dục.

*** Đối với phụ huynh, học sinh:**

Các bậc phụ huynh phối hợp tốt với nhà trường trong công tác vận động học sinh ra lớp và huy động học sinh đi học chuyên cần tạo điều kiện tốt nhất cho con em ra lớp như:

1. Đưa và đón con đúng giờ quy định, không đón con vào trưa thứ 6 nhà trường quy định đến 16h00 mới được đón; chiều chủ nhật đưa con xuống trường vào lúc 16.30; Không được để cho con tự một mình đi đến trường và từ trường về nhà.

2. Không cho con mang xe máy, xe điện xuống trường khi chưa đủ tuổi làm ảnh hưởng trật tự ATGT.

4. Khi phụ huynh đến trường ăn mặc lịch sự để xe theo sự hướng dẫn của bảo vệ. Giao tiếp với cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường văn minh, lịch sự.

5. Tham dự đầy đủ các buổi họp do nhà trường và giáo viên chủ nhiệm tổ chức. Trao đổi với giáo viên để tìm biện pháp giúp đỡ đối với những học sinh chưa đạt được các yêu cầu theo quy định.

6. Thường xuyên quan tâm, nhắc nhở, kiểm tra việc học tập, rèn luyện, tu dưỡng của con em mình. Chú ý sự phát triển tâm, sinh lý giới tính, lứa tuổi. Quản lý việc lên mạng, facebook để tránh những thông tin xấu ảnh hưởng đến sự phát triển nhân cách của trẻ. Phối hợp với nhà trường trong việc giáo dục phẩm chất, năng lực học sinh.

7. Giám sát, nhắc nhở các con thực hiện tốt các nội quy, quy định của trường lớp, đặc biệt là việc giữ gìn cơ sở vật chất, giữ gìn khung cảnh sư phạm, ý thức giữ vệ sinh chung. Giáo dục không để học sinh bị dụ dỗ lôi kéo đi lao động hoặc bỏ nhà đi theo kẻ xấu.

8. Hạn chế cho con mang điện thoại, tiền đến trường để tránh việc sử dụng tiền vào mục đích không lành mạnh, xảy ra mất cắp (chơi điện tử, mua đồ chơi, ăn quà vặt...). Đối với học sinh nội trú phải tự bảo quản và giữ đồ dùng cá nhân, tài sản của mình không được để điện thoại, tiền ở phòng khi lên lớp có thể gửi GVCN khi cần thì lấy, trong khi ngồi học cấm sử dụng điện thoại trừ khi giáo viên yêu cầu sử dụng, nếu sử dụng điện thoại không đúng giờ quy định, nhà trường sẽ thu và giữ theo nội quy. Phụ huynh không gọi điện thoại cho con vào giờ học (trừ trường hợp thật cần thiết).

9. Mua đủ quần áo, giấy, dép; sách vở để học sinh tự tin đến trường, đặc biệt đối với các em không thuộc diện chính sách đề nghị gia đình chủ động mua vở viết, dụng cụ để các em đảm bảo các điều kiện học tập. Mỗi em có ít nhất 01 bộ quần áo theo dân tộc

của mình, vào thứ 2 đầu tuần, các ngày lễ, mặc quần áo dân tộc. Khi đi đến trường quần áo sạch đẹp, đi giày hoặc dép quai hậu, không được đi dép lê.

10. Không được cho phép con bỏ về các ngày trong tuần, nếu có công việc thật cần thiết thì báo và xin giáo viên chủ nhiệm, BGH nhà trường. Chỉ được cho con nghỉ khi có sự đồng ý của BGH hoặc GVCN. Tổ chức kí cam kết duy trì sĩ số huy động HS ra lớp; đưa đón con về; thực hiện nội quy của nhà trường. Phối kết hợp giữa nhà trường, gia đình, cộng đồng, các đoàn thể để giáo dục đạo đức và huy động con em mình ra lớp. Thường xuyên trao đổi tình hình của con em mình với giáo viên chủ nhiệm hoặc BGH để nắm bắt thông tin trao đổi 02 chiều.

11. Mỗi lớp học có 01 cái hòm, khi lên lớp HS nộp điện thoại cho lớp quản lý; khi về nhà nộp trú, lúc đi ngủ trưa; ngủ tối HS nộp điện thoại cho phòng nội trú của mình quản lý. Những TG này phụ huynh nếu có việc cần liên hệ với nhà trường hoặc con của mình thì liên lạc với giáo viên chủ nhiệm để trao đổi.

NỘI DUNG 2: HỌP TẠI CÁC LỚP:

1. Các lớp chủ động xây dựng nội dung họp của lớp mình.
2. Thông báo kết quả 02 mặt giáo dục và các hoạt động khác của lớp.

Lưu ý: - *Đồng chí Mua chụp ảnh.*
- *Đồng chí Thường chuẩn bị mic, loa.*
- *Đ/C Ngọc ghi biên bản cuộc họp.*
- *Tổ văn phòng kê bàn, ghế họp tập trung tại nhà nội trú.*
- *Viết bài đăng trang điện tử theo kế hoạch truyền thông. Tổ KHXH*
- *GVCN chuẩn bị nội dung họp của lớp; đón phụ huynh, hướng dẫn phụ huynh địa điểm họp và vệ sinh lớp học sạch sẽ để phụ huynh họp.*

Trên đây là kế hoạch, nội dung họp cha mẹ học sinh giữa kỳ I năm học 2025 - 2026 của trường PTDTBT THCS Ma Thị Hồ các tổ trưởng triển khai và thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- P. HT; Tổ CM, VP; GVCN;
- CMHS trường
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Cao Thị Oanh